

thăng để được a. Một hình chữ nhật và một hình tam giác b. 3 hình tứ giác  <b>4. Củng cố - Dẫn dò:</b> - GV chuẩn bị một số hình :Thi tìm đúng hình. - HS về nhà làm các bài tập vào vở. - Nhận xét tiết học.	HS :Thi tìm đúng hình.
--	------------------------

Tiết 4

Môn : Tư nhiên và xã hội

Bài : C<sup>1</sup> QUAN TI<sup>a</sup> U HO<sub>2</sub>

I. Mục tiêu:

- Nêu được tên và chỉ được vị trí các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa trên tranh vẽ hoặc mô hình.
- Phân biệt được ống tiêu hoá và tuyến tiêu hoá.

*Hs trung bình, yếu (Nêu được tên và chỉ được vị trí các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa trên tranh vẽ)*

*HS khá, giỏi, Phân biệt được ống tiêu hoá và tuyến tiêu hoá.)*

II. Đồ dùng dạy học:

GV: Tranh

HS: SGK...

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Ổn định: 2. KT bài : Kiểm tra SGK , dụng cụ * Khởi động: HS chơi trò chơi chế biến thức ăn * Mục tiêu: Giới thiệu bài và giúp hs hình dung 1 cách sơ bộ đ-ờng đi của thức ăn từ miệng xuống dạ dày, ruột non. *Cách chơi: gồm 2 b-ớc - B-ớc 1: GV h-ớng dẫn: trò chơi gồm 3 động tác(nhập khẩu - vận chuyển - chế biến) - B-ớc 2: Tổ chức cho hs chơi - GV cho hs nhận xét qua trò chơi. <b>HD 1:</b> Quan sát và chỉ đ-ờng đi của thức ăn trên sơ đồ.  * Mục tiêu: - Nhận biết đ-ờng đi của thức ăn trong ống tiêu hoá. * Cách tiến hành: <b>B-ớc 1:</b> Làm việc theo cặp:	Hát           HS khởi động           3 động tác(nhập khẩu - vận chuyển - chế biến)           hs chơi

<p>- GV y/c hs từng cặp thảo luận với nhau theo câu hỏi:</p> <p>- Thức ăn sau khi vào miệng đ-ọc nhai nuốt rồi đi đâu?</p> <p>- GV giải thích</p> <p><b>B-ớc 2:</b> Làm việc cả lớp.</p> <p>- GV treo tranh vẽ ống tiêu hoá</p> <p>- GV y/c hs chỉ các bộ phận của cơ quan tiêu hoá.</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>⇒<b>Kết luận:</b> Thức ăn vào miệng rồi xuống thực quản, dạ dày, ruột non và biến thành chất dinh d-ỡng. Tại ruột non các chất bổ d-ỡng đ-ọc thấm vào máu đi nuôi cơ thể, các chất bã đ-ọc đ-a xuống ruột già và thải ra ngoài.</p> <p><b>HD 2:</b> Quan sát nhận biết các cơ quan tiêu hoá trên sơ đồ.</p> <p>* Mục tiêu: Nhận biết trên sơ đồ và nói tên các cơ quan tiêu hoá</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>B-ớc 1: GV giảng hs lắng nghe</p> <p>B-ớc 2: GV tổ chức cho hs hoạt động theo nhóm.</p> <p>- GV y/c từng nhóm lên chỉ sơ đồ và nói tên.</p> <p>- GV nhận xét, chốt lại</p> <p>⇒<b>Kết luận:</b> Cơ quan tiêu hoá gồm có: Miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già và các tuyến tiêu hoá nh- tuyến n-ớc bọt, gan, tụy....</p> <p><b>HD 3:</b> Chơi trò chơi “Ghép chữ vào hình”</p> <p>* Mục tiêu: Nhận biết và nhớ vị trí các cơ quan tiêu hoá</p> <p>* Cách tiến hành:</p> <p>- B-ớc 1: Phát cho mỗi nhóm 1 bộ tranh gồm hình vẽ và các cơ quan tiêu hoá(tranh câm),</p> <p>- B-ớc 2: GV y/c hs ghi chữ vào bên cạnh các cơ quan tiêu hoá t-ơng ứng cho đúng.</p> <p>- B-ớc 3: Các nhóm làm bài tập và trình bày.</p> <p>Nhận xét — cho từng nhóm đọc bài làm</p> <p><b>IV. Củng cố - Dẫn dò:</b></p> <p>- Nêu đ-ờng đi của cơ quan tiêu hoá.</p> <p>- Về nhà không nên ăn vội, mà phải nhai</p>	<p>- Từng cặp thảo luận với nhau để trả lời câu hỏi</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.</p> <p>- HS liên hệ bản thân</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS từng nhóm lên chỉ sơ đồ và nói tên: Miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già và các tuyến tiêu hoá nh- tuyến n-ớc bọt, gan, tụy....</p> <p>- HS các nhóm nhận dụng cụ</p> <p>- Các nhóm thi nhau ghi</p> <p>- HS các nhóm làm bài tập</p> <p>- Các nhóm trình bày</p> <p>-HS: Nêu đ-ờng đi của cơ quan tiêu hoá.</p>
--	--

kĩ và tập TD đều đặn.	
-----------------------	--

Tiết 5  
Phân môn: Tập viết  
Bài : CHỆ HOA D

I. Mục tiêu:


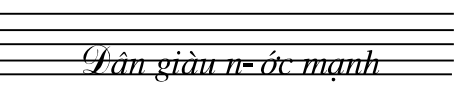
- Viết đúng chữ hoa D ( 1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ) , chữ và câu ứng dụng: *Dân* ( 1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), *Dân giàu nước mạnh (3 lần)*
- Trình bày bài viết sạch.

II. Đồ dùng dạy học:

GV: Mẫu chữ D hoa, bảng phụ

HS: vở tập viết, bảng con...

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Ổn định:</u></p> <p><u>2. KT bài cũ:</u></p> <p>- Kiểm tra bài viết ở nhà của học sinh</p> <p><u>Bài mới:</u></p> <p>a. Giới thiệu bài: trực tiếp</p> <p>b. Vào bài:</p> <p><u>HĐ 1:</u> H- ớng dẫn học sinh quan sát và nhận xét chữ D</p> <p>MT: Biết độ cao con chữ, nét viết</p> <p>1. GV giới thiệu khung chữ và cấu tạo nét trên bìa chữ mẫu.</p> <p>- Cao 5 li.</p> <p>- Gồm 1 nét là kết hợp của 2 nét cơ bản nét l- ợt 2 đầu (dọc) và nét cong phải nối liền nhau, tạo 1 vòng xoắn nhỏ ở chân chữ</p> <p>- GV viết mẫu, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.</p> <p>2. H- ớng dẫn học sinh viết bảng con.</p> <p>- GV nhận xét uốn nắn</p> <p>* H- ớng dẫn học sinh viết cụm từ ứng dụng.</p> <p>- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng</p> <p>- GV giải nghĩa cho hs hiểu</p> <p>- Cho HS nhận xét độ cao các con chữ, khoảng cách tiếng.</p> <p>- HD viết tiếng: Dân</p> <p>Nhận xét — sửa sai.</p> <p><u>HĐ 2:</u> Học sinh viết vào vở tập viết.</p>	<p>Hát</p> <p>HS theo dõi</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>- HS viết 3 l- ợt vào bảng con</p> <p>- HS đọc cụm từ ứng dụng “Dân giàu nước mạnh”</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>- HS nhận xét độ cao các con chữ</p> <p>- HS viết vào bảng con chữ Dân</p>

<p>MT: Viết đúng mẫu chữ, trình bày sạch  - HD cách trình bày — khoảng cách chữ.  Chữ D 1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ  - Dân 1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ  - 2 dòng cỡ nhỏ cụm từ ứng dụng  Cho HS viết — theo dõi giúp đỡ  * Chấm chữa bài  - GV chấm - chữa bài toàn lớp  Nhận xét.  <u>IV. Củng cố, dặn dò:</u>  - Thi viết chữ D hoa.  - GV nhận xét tiết học  - Về nhà viết phần ở nhà</p>	<p>- HS viết vào vở bài tập</p> <p>- HS :Thi viết chữ D hoa vào bảng con.</p>
--	---

Thứ năm ngày 29 tháng 09 năm 2016

Ngày soạn: 29/08/2016

Ngày dạy : 29 /09/2016

Tiết :1 Thẻ đục

Tiết 2

Môn: Toán

Bài: BÀI TOÁN VỚI NHIỀU HƠN

I. Mục tiêu:

- Biết và trình bày bài giải bài toán về nhiều hơn.
- Bài tập cần làm: Bài 1(không yêu cầu HS tóm tắt), bài 3.

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1 (không yêu cầu HS tóm tắt),

HS khá, giỏi, làm được các bài 1(không yêu cầu HS tóm tắt), bài 3.

II. Đồ dùng dạy học:

GV: Một số hình mẫu.

HS: Bảng,...

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. ổn định tổ chức:</u>  <u>2. KT bài cũ:</u>  2 HS làm  Nhận xét  <u>3. Bài mới:</u>  a.<u>Giới thiệu bài:</u> trực tiếp  b. <u>Vào bài:</u>  <u>HD 1:</u> Giới thiệu bài toán về nhiều hơn.  MT: Củng cố về giải bài toán dạng nhiều hơn.  - GV y/c hs quan sát hình vẽ ( 5 quả</p>	<p>Hát</p> <p>Số kẹo 2 gói có là:  <math>28 + 26 = 54</math> (cái)  Đáp số: 54 cái</p> <p>- HS quan sát hình vẽ và tóm tắt bài</p>

<p>cam thêm 2 quả cam)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV lần 1- ợt đính quả lên bảng</li> <li>- GV y/c hs nhắc lại bài toán.</li> <li>- GV gợi ý hs cách giải, y/c hs giải bài vào bảng con.</li> <li>- Gọi 1 hs lên bảng làm</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul> <p><b>HD 2:</b> Thực hành</p> <p>MT: Rèn kĩ năng giải toán về nhiều hơn.</p> <p><b>Bài 1:</b></p> <p>GV hướng dẫn hs 3 bước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Đọc đề toán</li> <li>- Bước 2: Tóm tắt</li> <li>- Bước 3: bài toán cho biết gì, tìm gì ?</li> </ul> <p>* GV y/c hs làm bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, chốt lại đáp án.</li> </ul> <p><b>Bài 2: (HS về nhà làm)</b></p> <p>Học sinh đọc yêu cầu của bài</p> <p>Gv hướng dẫn học sinh làm</p> <p>Gọi học sinh lên bảng làm bài</p> <p>GV nhận xét</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <p>GV y/c hs đọc đề tự giải vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi hs lên bảng làm.</li> <li>- Nhận xét.</li> </ul> <p><b>IV. Củng cố - Dặn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ra bài tập cho cả lớp thi làm.</li> <li>- Về nhà xem lại các bài tập</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> </ul>	<p>toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS giải bài vào bảng, 1 hs lên bảng làm</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p>Số quả cam ở hàng d- ới là.</p> $5 + 2 = 7 \text{ (quả)}$ <p>Đáp số: 7 quả cam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc đề, tóm tắt và giải bài vào vở</li> <li>- 1 hs lên bảng làm.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p>Số hoa Bình có là.</p> $4 + 2 = 6 \text{ (bông)}$ <p>Đáp số: 6 bông</p> <p><b>Bài 2:</b></p> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p>Số viên bi Bảo có là:</p> $10 + 5 = 15 \text{ (Viên bi)}$ <p>Đáp số: 15 viên bi</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS giải bài vào vở. 1HS lên bảng làm.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b><u>Bài giải</u></b></p> <p>Đào cao là:</p> $95 + 3 = 98 \text{ (cm)}$ <p>Đáp số: 98 cm.</p> <p>-Cho học sinh làm bài 2</p>
---	--

### Tiết 3

Phân môn: Luyện từ và câu

Bài : T<sup>a</sup> N RI<sup>a</sup> NG VÀ C<sub>2</sub> CH VIỐT HOA T<sup>a</sup> N RI<sup>a</sup> NG  
CÂU KIỂU AI LÀ G×?

#### I. Mục tiêu:

- Phân biệt được các từ chỉ sự vật nói chung với tên riêng của từng sự vật và nắm được quy tắc viết hoa tên riêng Việt Nam (BT1); bước đầu viết hoa tên riêng Việt Nam (BT2).
- Biết đặt câu theo mẫu Ai là gì? (BT3).

*HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2*

*HS khá, giỏi, làm được các bài 1,2,3*

*GD KNS: HS đặt câu theo mẫu (Ai là gì ?) để giới thiệu trường em, giới thiệu làng (xóm, bản, ấp, buôn, sóc, phố) của em. (BT3); từ đó thêm yêu quý môi trường sống.*